TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 593/2017/DS-ST
Ngày: 16/11/2018
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 - TP. HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Anh Tuấn.
Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng.
2/ Ông Trần Phú Nhuận.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Quỳnh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thế Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10 địa chỉ 27 đường Thành Thái - Phường 14 Quận 10 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm " Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" thụ lý số 45/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 229/2018/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2018/QĐHPT-ST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP S.
Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đức Thắng (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).
Địa chỉ: Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1967. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Điện Biên Phủ, Phường 11, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP S gửi đến Tòa án ngày 26 tháng 12 năm 2017 cùng các bản khai và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Căn cứ vào Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 07/3/2014, của ông Nguyễn Tấn T. Ngân hàng TMCP S đã cấp thẻ thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng cho ông Tài, để tiêu dùng cá nhân, mức lãi là 2,05%/tháng, mức lãi từ ngày 06/7/2011 điều chỉnh là 2,15%/tháng, mức phí là 100.000 đồng/thẻ phát

hành nhanh, từ ngày 05/7/2011 mức phí là 300.000 đồng/thẻ phát hành nhanh qua ngày(thẻ được phát hành sau ngày nộp hồ sơ 01 ngày) và 500.000 đồng/thẻ phát hành nhanh trong ngày(thẻ được phát hành ngay trong ngày nộp hồ sơ). Sau khi được cấp thẻ ông T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 22.200.000 đồng. Ông T đã thanh toán được tiền vốn và lãi là 21.640.000 đồng. Do ông T vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại Điều 2 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, nên ngày 06/8/2016 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ ông Tài còn thiếu là 12.194.295 đồng sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 26/10/2018, ông Tài còn nợ Ngân hàng TMCP S là 24.571.611 đồng (bao gồm: 12.194.295 đồng nợ gốc và 12.377.316 đồng nợ lãi quá hạn). Ngân hàng TMCP S yêu cầu Tòa xét xử buộc ông T phải thanh toán dứt điểm số nợ tính đến ngày 26/10/2018 là 24.571.611 đồng và ông T phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 27/10/2018 cho đến khi thanh toán hết nợ theo lãi xuất quy định tại hợp đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Tấn T không tới Tòa hòa giải, vì vậy Tòa đưa vụ án ra xét xử.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án có vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử. Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và hội đồng xét xử tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thực hiện các thủ tục xét xử vắng mặt đối với bị đơn đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: Quan hệ tranh chấp trong vụ án theo đơn khởi kiện của nguyên đơn là việc Ngân hàng TMCP S cho ông Nguyễn Tấn T vay tiền để tiêu dùng, là quan hệ tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, theo qui định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại Quận 10. Theo qui định pháp luật thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10.

Xét thấy nguyên đơn Ngân hàng TMCP S có giấy ủy quyền cho ông Trần Đức Thắng đại diện tham gia tố tụng, giấy ủy quyền phù hợp quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận tư cách tham gia tố tụng của ông Trần Đức Thắng; tại phiên tòa ngày hôm nay, ông Thắng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm a, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt nguyên đơn.

Bị đơn- ông Nguyễn Tấn T có địa chỉ thường trú tại Điện Biên Phủ, Phường 11, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Tòa án nhân dân Quận 10 đã tiến hành tống đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng tại địa chỉ trên nhưng bị đơn không đến tòa. Căn cứ vào

điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]Về nội dung tranh chấp: Căn cứ vào Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 07/3/2014, của ông Nguyễn Tấn T. Ngân hàng TMCP S đã cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng cho ông T, để tiêu dùng cá nhân, mức lãi là 2,05%/tháng, mức lãi từ ngày 06/7/2011 điều chỉnh là 2,15%/tháng, mức phí là 100.000 đồng/thẻ phát hành nhanh, từ ngày 05/7/2011 mức phí là 300.000 đồng/thẻ phát hành nhanh qua ngày (thẻ được phát hành sau ngày nộp hồ sơ 01 ngày) và 500.000 đồng/thẻ phát hành nhanh trong ngày(thẻ được phát hành ngay trong ngày nộp hồ sơ). Sau khi được cấp thẻ ông T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 22.200.000 đồng. Ông T đã thanh toán được tiền vốn và lãi là 21.640.000 đồng. Do ông T vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại Điều 2 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, nên ngày 06/8/2016 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ ông T còn thiếu là 12.194.295 đồng sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 26/10/2018, ông T còn nợ Ngân hàng TMCP S là 24.571.611 đồng (bao gồm: 12.194.295 đồng nợ gốc và 12.377.316 đồng nợ lãi quá hạn). Ngân hàng TMCP S yêu cầu Tòa xét xử buộc ông T phải thanh toán dứt điểm số nợ tính đến ngày 26/10/2018 là 24.571.611 đồng và ông T phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 27/10/2018 cho đến khi thanh toán hết nợ theo lãi xuất quy định tại hợp đồng.

Theo qui định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 thì: Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất; còn theo qui định tại Điều 280 Bộ luật dân sự năm 2015 thì: Nghĩa vụ trả tiền phải được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm và phương thức đã thỏa thuận, nghĩa vụ trả tiền bao gồm cả tiền lãi trên nợ gốc. Vì vậy Ngân hàng TMCP S yêu cầu tòa án xét xử, buộc ông Nguyễn Tấn T phải thanh toán ngay, dứt điểm số nợ gốc và lãi tính đến ngày 26/10/2018 là 24.571.611 đồng; và ông T phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 27/10/2018 cho đến khi thanh toán hết nợ, theo lãi xuất quy định tại hợp đồng, là phù hợp các qui định pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, vì vậy Ngân hàng TMCP S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn ông Nguyễn Tấn T phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 , Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng Điều 280, khoản 1 Điều 357, Điều 463, khoản 1,5 Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; mục 1.1, phần 1 danh mục mức án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

Ông Nguyễn Tấn T phải thanh toán dứt điểm, ngay một lần cho Ngân hàng TMCP S số tiền còn thiếu nợ tính đến ngày 26/10/2018 là 24.571.611 đồng. Ông T còn phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 27/10/2018 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP S, theo lãi xuất quy định trong hợp đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: 1.228.580 đồng, ông Nguyễn Tấn T chịu.

Ngân hàng TMCP S không phải chịu án phí. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí là 479.858 đồng cho Ngân hàng TMCP S, theo biên lai thu số 0040281 ngày 11/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án là 15 ngày kể từ ngày các đương sự nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Chi cục THADS Q.10;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Anh Tuấn